

**KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC THÔNG TIN CHO THƯ VIỆN TỈNH
ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025**

**PHẦN I
THỰC TRẠNG NGUỒN LỰC THÔNG TIN
CỦA THƯ VIỆN TỈNH ĐẮK NÔNG**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thư viện tỉnh Đăk Nông được thành lập năm 2004, là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Qua hơn 10 năm xây dựng và phát triển, đến nay đơn vị có 04 bộ phận trực thuộc, gồm các phòng: Hành chính, Nghiệp vụ, Phong trào cơ sở và phòng Công tác Bạn đọc, với tổng số 12 cán bộ, viên chức có trình độ và chuyên môn đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của đơn vị.

Trong các năm qua, hoạt động sự nghiệp Thư viện đã chuyển dần sang hoạt động chiều sâu với sự đầu tư mạnh mẽ về vốn tài liệu từ tỉnh đến cơ sở. Chất lượng phục vụ bạn đọc đã có những bước chuyển biến cơ bản, với tổng số lượt người đọc trung bình hàng năm trên 6.000 lượt bạn đọc, tài liệu luân chuyển hàng năm đạt trên 33.200 lượt.

Tuy nhiên, đến nay Thư viện tỉnh chưa có trụ sở riêng, phải làm việc ghép với Trung tâm Văn hóa, giao thông không thuận tiện và ở xa khu dân cư, nên không thu hút được bạn đọc; các phương tiện làm việc còn thiếu không đồng bộ gây khó khăn trong công tác chuyên môn của đơn vị; đội ngũ cán bộ làm công tác thư viện còn thiếu, nên phải kiêm nhiệm rất nhiều việc ở đơn vị.

Nhìn chung, Thư viện tỉnh Đăk Nông đã đạt được những thành tựu đáng kể: mạng lưới thư viện mở rộng đến tận cơ sở; hoạt động thư viện đã phát huy tác dụng, góp phần tích cực nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, thúc đẩy khoa học, công nghệ, kinh tế, xã hội phát triển và đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đời sống tinh thần của xã hội, phục vụ có hiệu quả công cuộc xây dựng và phát triển của đất nước và địa phương.

II. THỰC TRẠNG NGUỒN LỰC THÔNG TIN

1. Kết quả đạt được

Từ 15.000 bản sách tiếp nhận từ Thư viện tỉnh Đăk Lăk khi mới thành lập, đến nay Thư viện tỉnh có hơn 72.000 bản sách, trong đó: kho sách luân chuyển có 15.666 bản, kho sách thiếu nhi có 8.374 bản; hơn 80 loại báo, tạp chí với 108.000 đơn vị được phục vụ và lưu trữ tại đơn vị.

- Bình quân chung mỗi người dân được hưởng là: 0,14 bản sách trên năm¹.
- Người dân ở vùng thành thị là: 0,72 bản sách trên người trên năm.
- Người dân ở vùng nông thôn là: 0,03 bản sách trên người trên năm.

Bên cạnh đó, năm 2012, Thư viện tỉnh còn được Dự án Bill and Melinda Gates (Hoa Kỳ) tài trợ trang thiết bị gồm 40 máy tính, 01 máy in, các thiết bị phụ trợ khác và kết nối Internet để từng bước được hiện đại hóa hoạt động thư viện số hóa, đáp ứng yêu cầu phục vụ bạn đọc.

2. Tồn tại, hạn chế của việc phát triển nguồn lực thông tin

- Kinh phí bổ sung vốn tài liệu hàng năm chưa được cấp thường xuyên; trong đó, năm 2011 được cấp 180.000.000 đồng từ nguồn Chương trình Mục tiêu Quốc gia, năm 2014 được cấp 45.000.000 đồng từ ngân sách địa phương để đầu tư bổ sung sách. Nguồn tài liệu phần lớn được tiếp nhận từ nguồn sách CTMT Quốc gia, sách biếu, tặng từ Trung ương và các nhà xuất bản...nên nội dung và chất lượng của kho sách chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của địa phương.

- Nguồn lực thông tin hiện có của hệ thống thư viện công cộng còn thiếu và yếu cả về mặt số lượng và chất lượng nên chưa đáp ứng được nhu cầu thông tin ngày càng cao của bạn đọc, thể hiện cụ thể sau đây:

+ Vốn tài liệu điện tử của Thư viện tỉnh Đăk Nông còn nghèo nàn và chưa được đầu tư phát triển nên người dân chưa được tiếp cận và sử dụng rộng rãi.

+ Việc đáp ứng nhu cầu sách về kỹ thuật, nông nghiệp của Thư viện, nhiều lúc chưa đáp ứng được nhu cầu của độc giả do số lượng sách báo còn ít; nội dung sách, báo không phù hợp với nhu cầu của người dân (*nhu cầu sách về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, cẩm nang chăm sóc sức khỏe, gia đình*) do nguồn sách hầu hết là sách chính trị, xã hội, văn bản luật do các nhà xuất bản tặng. Mặt khác, một số sách về khoa học kỹ thuật, nhất là các sách hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất tiêu thụ công nghiệp của Thư viện đã lạc hậu không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Ngày nay, với sự bùng nổ của công nghệ thông tin đặc biệt là truyền hình và Internet đã đánh dấu bước đột phá quan trọng; mọi người có thể tìm kiếm tài liệu nhanh chóng, mọi lúc, mọi nơi. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, dân cư sống rải rác, nên hệ thống mạng internet chỉ tập trung tại các thị trấn, thị tứ, còn lại đa số các xã vùng sâu, vùng xa ít có điều kiện tiếp cận Internet. Theo số liệu thống kê năm 2014 của Sở Thông tin và Truyền thông, toàn tỉnh mới chỉ đạt tỉ lệ có 3,7 trên 100 người dân được tiếp cận Internet; tỉ lệ phủ sóng phát thanh truyền hình mới chỉ đạt 90% dân số của tỉnh, có 69 đài truyền thanh cơ sở; 9 Đài Phát thanh và Truyền hình Quốc gia nhưng chỉ đáp ứng nhu cầu của nhân dân về mặt giải trí, thời sự. Do đó, sách báo vẫn là phương tiện thuận lợi nhất để bổ sung nguồn tài liệu có độ tin cậy cao, đặc biệt là nguồn sách báo kỹ thuật, khoa học. Ngoài ra, đọc sách, báo còn là thói quen, là món ăn tinh thần của mỗi con

¹ = tổng số sách thư viện trên tổng dân số (Tổng dân số toàn tỉnh theo Niên giám thống kê năm 2014 là 565.529 người; trong đó: dân số thành thị là 87.748 người, dân số nông thôn là 477.781 người)

người để mở mang tri thức, nâng cao nhân cách đem lại các giá trị chân - thiện - mỹ cho cuộc sống.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ NHU CẦU CỦA NGƯỜI DÙNG TIN

1. Dự báo tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Đăk Nông đến năm 2020

- Dự báo dân số của tỉnh đến năm 2020 là 830.000 người, tỉ lệ đô thị hóa đạt 30% (*theo Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đăk Nông đến năm 2020*). Dân số đến năm 2025 là 1.000.000 người.

- Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm yêu cầu năng lực phục vụ phát triển kinh tế xã hội. Phát huy tiềm năng, thế mạnh, xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại.

- Củng cố, xây dựng, hoàn chỉnh từng bước các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến huyện, xã, thôn, bon. Khai thác phát huy tác dụng của các thiết chế văn hóa phục vụ đời sống văn hóa của nhân dân. Đưa văn hóa, thông tin về các xã vùng sâu, vùng xa giúp đồng bào tiếp cận được với những thông tin kinh tế, hiểu biết thêm về đời sống xã hội, cách làm ăn và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

- Đến năm 2020, Thư viện có trụ sở riêng với quần thể kiến trúc gồm: Nhà trưng bày, giới thiệu tài liệu và đọc sách; hệ thống phòng làm việc và kho bảo quản sách, báo, tài liệu; phòng thư viện điện tử; khu hoa viên cây xanh; khu vực dịch vụ văn hóa; trang thiết bị chuyên dùng với tổng giá trị đầu tư là 50 tỷ đồng (khả năng ngân sách cho phép).

2. Dự báo nhu cầu của người dùng tin

Cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội của tỉnh, văn hóa đọc và nhu cầu giải trí của nhân dân tỉnh Đăk Nông cũng có sự thay đổi. Kinh tế xã hội phát triển, đòi hỏi phải có lực lượng nhân lực có trình độ đáp ứng được yêu cầu; giáo dục đào tạo phát triển, trường cao đẳng, trung cấp và hệ thống các trường học cấp 1, 2, 3 tăng lên về số lượng và chất lượng. Nông dân học tập, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi để có thêm kiến thức sản xuất, nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững. Vì vậy, nhu cầu đọc của người dân cũng tăng lên để có thể phát triển, hòa nhập cùng thời đại.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC THÔNG TIN CHO THƯ VIỆN TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Với quan điểm đầu tư cho thư viện là đầu tư cho giáo dục và phát triển nguồn nhân lực địa phương, là một trong những con đường đầu tư chất xám cho xã hội; là nhân tố quan trọng hàng đầu thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa. Trong bối cảnh đó, phát triển nguồn lực thông tin thư viện giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 phải dựa trên những quan điểm chủ yếu sau:

- Xây dựng Thư viện tỉnh Đăk Nông hiện đại; hội nhập với hệ thống thư viện trong nước, khu vực và quốc tế. Thực hiện tự động hóa, hiện đại hóa hoạt động thư viện. Đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ - thông tin trong toàn hệ thống.

- Tăng cường nguồn lực thông tin, khai thác, cung cấp và chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thư viện. Sưu tầm, bảo quản và khai thác có hiệu quả vốn tài liệu trong thư viện, đặc biệt vốn tài liệu địa chí. Đáp ứng nhu cầu đọc và thông tin ngày càng đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh.

- Đầu tư đúng mức và có trọng điểm cho thư viện tỉnh phù hợp với điều kiện, nhiệm vụ cụ thể của thư viện; tạo ra thư viện trung tâm làm nòng cốt để liên kết và hỗ trợ các thư viện cơ sở cùng nhau phát triển.

- Đầu tư nguồn lực thông tin để khuyến khích hỗ trợ, phát triển các phòng đọc sách, tủ sách khu dân cư, các thư viện tư nhân, thư viện gia đình có tham gia phục vụ cộng đồng. Thực hiện tốt công tác luân chuyển sách báo xuống cơ sở, nhằm phục vụ nhu cầu đọc và khai thác thông tin của mọi người dân.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Phát triển nguồn lực thông tin cho Thư viện tỉnh Đăk Nông đảm bảo nguồn tài liệu phong phú, đa dạng về mặt số lượng và chất lượng. Phấn đấu đến năm 2020 đạt: mỗi người dân được hưởng 0,11 bản sách trên năm² và đến năm 2025 đạt: mỗi người dân được hưởng 0,12 bản sách trên năm³.

- Tổ chức phục vụ lưu động sách, linh hoạt, phù hợp với các địa bàn dân cư. Xây dựng phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc, góp phần xây dựng có hiệu quả thế hệ đọc tương lai.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ - thông tin vào công tác thư viện, ưu tiên đầu tư sách, báo, tài liệu điện tử nhằm tăng cường trao đổi nguồn lực thông tin với các thư viện khác trong cả nước.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng Thư viện tỉnh trở thành một trung tâm thông tin với nguồn lực thông tin đa dạng, phong phú, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ hiện đại và phương thức hoạt động tiên tiến.

- Bên cạnh việc xây dựng và phát triển nguồn lực thông tin truyền thống, thư viện tỉnh cần bổ sung tài liệu điện tử, tài liệu quý hiếm để số hóa phục vụ bạn đọc, bao gồm vốn tài liệu Địa chí tỉnh Đăk Nông, tài liệu quý hiếm và các công trình

² = 97.805 bản sách trên tổng dân số toàn tỉnh (ước tính đạt 830.000 người vào năm 2020)

³ = 122.805 bản sách trên tổng dân số toàn tỉnh (ước tính đạt 1.000.000 người vào năm 2025)

nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh (tỷ lệ 50%). Sưu tầm và bổ sung các loại tài liệu bản đồ, các công trình nghiên cứu khoa học, các luận văn, luận án, đồ án tốt nghiệp về tỉnh Đăk Nông.

- Hoàn thiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động chuyên môn của thư viện, đưa các cơ sở dữ liệu vào trang web của Thư viện, cung cấp các dịch vụ trực tuyến phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu, giải trí cho bạn đọc trên toàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC THÔNG TIN CHO THƯ VIỆN TỈNH ĐĂK NÔNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025

1. Giai đoạn 1, từ năm 2016 đến năm 2020

Trong giai đoạn 2016 - 2020, tập trung bố trí nguồn kinh phí để bổ sung vốn tài liệu nâng cao số lượng, đảm bảo chất lượng phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đáp ứng kịp thời nhu cầu bạn đọc ở địa phương, hoàn thành tốt các chức năng của thư viện.

Hằng năm, cấp kinh phí 450.000.000 đồng để bổ sung sách, báo và tài liệu điện tử phục vụ bạn đọc, cụ thể như sau:

- Bổ sung sách: 5.000 bản sách trên năm.
- Bổ sung báo, tạp chí: 90 loại trên năm.
- Xây dựng tài liệu điện tử: 300 tài liệu trên năm.

*** Kinh phí thực hiện**

Tổng kinh phí: 2.500.000.000 đồng. Trong đó:

- Kinh phí từ NSNN: 2.250.000.000 đồng.
- Nguồn vốn huy động từ các nguồn khác: 250.000.000 đồng. Bao gồm, sự tài trợ của các nhà sách, nhà xuất bản, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Giai đoạn 2, từ năm 2021 đến năm 2025

Hằng năm bổ sung 450.000.000 đồng từ ngân sách nhà nước để bổ sung tài liệu. Trong đó:

- Bổ sung sách mới: 4.000 bản sách trên năm.
- Bổ sung sách mới thay thế các sách đã lỗi thời, lạc hậu không còn phù hợp với tình hình thực tế: 200 bản sách trên năm.
- Bổ sung báo, tạp chí: 90 loại trên năm.
- Xây dựng tài liệu điện tử: 300 tài liệu trên năm.

3. Tổng kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí: 2.550.000.000 đồng. Trong đó:

- Kinh phí từ NSNN: 2.250.000.000 đồng.

- Nguồn vốn huy động từ các nguồn khác: 300.000.000 đồng. Bao gồm, sự tài trợ của các nhà sách, nhà xuất bản, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất của Thư viện tỉnh tại vị trí trung tâm, thuận tiện cho việc nghiên cứu, tham khảo tài liệu của mọi người dân trên địa bàn tỉnh, cũng như phục vụ khách tham quan trong và ngoài nước.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ thư viện đủ về số lượng, đảm bảo về tiêu chuẩn, chất lượng, vững vàng về chính trị, tinh thông về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh nhà trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Áp dụng thống nhất các chuẩn nghiệp vụ trong toàn hệ thống thư viện.

3. Đầu tư phát triển và đưa vào sử dụng nguồn lực thông tin điện tử phục vụ người dân trên hệ thống máy tính có kết nối Internet được dự án Bill and Melinda Gates (Hoa Kỳ) tài trợ. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động thư viện, xây dựng cơ sở dữ liệu trên máy tính để giúp người dùng tìm tra cứu thuận tiện, dễ dàng tìm kiếm thông tin mà mình cần. Tăng cường đầu tư kinh phí để bổ sung các tài liệu tra cứu và hệ thống máy tính, đảm bảo việc tra cứu được nhanh chóng, chính xác; tin tức cập nhật nhanh, đầy đủ, tránh làm mất nhiều thời gian chờ đợi của bạn đọc.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu sách trên các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp với các cơ quan báo chí của Trung ương và địa phương mở chuyên mục giới thiệu sách; phát sóng, đăng tin, bài giới thiệu sách. Tổ chức triển lãm, trưng bày sách mới, trưng bày sách tuyên truyền các sự kiện chính trị và các ngày lễ lớn của đất nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Căn cứ vào các nội dung của Kế hoạch này, chỉ đạo Thư viện tỉnh lập kế hoạch thực hiện chi tiết theo từng năm, từng giai đoạn, đảm bảo đầu tư đúng mục đích, tránh tình trạng gây thất thoát lãng phí. Theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch (06 tháng, năm) báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Nội vụ: Tham mưu cho UBND tỉnh trình Bộ Nội vụ thẩm định vị trí việc làm và số lượng người làm việc cho Thư viện tỉnh, làm cơ sở bố trí biên chế sự nghiệp theo nhu cầu nguồn nhân lực chuyên môn, đảm bảo phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn thực hiện chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, hỗ trợ đầu tư, bao gồm đầu tư trong nước và nước ngoài thuộc lĩnh vực thư viện.

4. Sở Xây Dựng: Phối hợp các Sở, Ban, ngành chức năng có liên quan của tỉnh tham mưu UBND tỉnh quy hoạch quỹ đất xây dựng Thư viện tỉnh với các hạng mục có chức năng trưng bày, giới thiệu tài liệu và đọc sách; hệ thống phòng làm việc và kho bảo quản sách, báo, tài liệu; phòng thư viện điện tử; hoa viên cây xanh,

dịch vụ văn hóa... và các trang thiết bị chuyên dùng đồng bộ trong thực hành nhiệm vụ.

5. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh ưu tiên bố trí nguồn ngân sách của địa phương thực hiện kế hoạch này phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hướng dẫn việc lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và thực hiện việc thu chi, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

Kế hoạch “Phát triển nguồn lực thông tin cho Thư viện tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025”, có vai trò hết sức quan trọng trong việc đưa văn hóa đọc đến mọi người dân trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị lần thứ 09 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng phát triển bền vững đất nước”; Yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NC-Ph.

03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh